

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2017/HSST

Ngày 14/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Đức Thọ**

Ông **Mai Quế Anh**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thu lý số: 54/2017/HSST ngày 23/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức V (M), sinh năm: 1992, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Nguyễn Đức Nh – Sinh năm: 1965; Mẹ: Tô Thị Trinh H - Sinh năm: 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:**

Ngô Thị Kim Th (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Th:**

Bà Ngô Thị Ngọc Nh, sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Làm vườn

HKTT: ấp N, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1) Bà Lê Thị Nhâ, sinh năm 1970, Nghề nghiệp: Buôn bán

HKTT: ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa.

2) Ông **Nguyễn Đức Nh**, sinh năm 1965

HKTT: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Đức V là người làm thuê cho bà Lê Thị Nh, đến khoảng 16 giờ ngày 19/11/2016, do biết V có bằng lái xe hạng B2 (chỉ điều khiển được ô tô tải có trọng tải 3.500 kg) nhưng bà Nh không biết bằng lái xe loại nào nên nói V điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI có trọng tải 4.100 kg biển số: 93C – 06043 trên xe chở Bùi Thị Thảo V, sinh ngày 02/5/2003 và Nguyễn Văn S, sinh năm 1988 cùng ngụ ấp C, xã T chở hàng đi từ hướng cửa khẩu Hoa Lư đến xã Lộc Điền, thị Văn đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc Kp. Ninh Thái, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, V cho xe chạy lấn sang làn đường bên phải thì đụng vào xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển số: 93P1 – 82838 do chị Ngô Thị Kim Th đang điều khiển cùng chiều. Hậu quả chị Th tử vong (BL: 84 – 87; 95 – 96; 101 – 102; 107 – 108).

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 19/11/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh thì hiện trường để lại những dấu vết như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông trên quốc lộ 13, mặt đường trải nhựa mỗi bên rộng 6 mét có dải phân cách cố định rộng 01 mét, hai bên có vạch sơn trắng cách khoảng, một phần đường giáp mép đường nhựa rộng 02m20 dành cho xe thô sơ và phần đường dành cho xe cơ giới rộng 03m80.

Xe ô tô tải biển số: 93C – 06043 nhãn hiệu HUYNDAI đỗ sát mép đường nhựa, đầu xe quay về hướng thị xã Bình Long. Tâm trục bánh xe trước bên phải cách mép đường nhựa là 20cm, tâm trục bánh xe sau bên phải cách mép đường nhựa là 35cm.

Xe mô tô biển số: 93P1 – 82838 nhãn hiệu HONDA ngã nằm nghiêng bên trái, nằm ngang trên vỉa hè, tâm trục bánh xe trước cách mép đường nhựa là 01m60, tâm trục bánh xe sau cách mép đường nhựa là 50cm, hai trục bánh xe cách nhau là 14m50.

Dấu vết cày 07m20 từ mép đường nhựa lên vỉa hè đến gác chân trước xe mô tô.

Dấu vết loang kích thước (10 x 10)cm, tâm dấu vết máu cách mép đường nhựa là 01 mét, cách tâm trục bánh xe trước là 01m35.

Dấu vết máu loang kích thước (15 x 15)cm, tâm dấu vết máu ngay mép đường nhựa, cách tâm trục bánh xe sau là 01m90.

Chiếc dép màu đen cách mép đường nhựa là 03 mét, cách tâm trục bánh xe trước là 01m70.

Chiếc dép màu đen cách mép đường nhựa là 60cm, cách tâm trục bánh xe sau là 01m50.

Mũ bảo hiểm nằm ngửa cách mép đường nhựa là 60cm, cách tâm trục bánh xe sau là 01m10.

Ba lô màu đen nằm trên vỉa hè cách mép đường nhựa là 01m50, cách tâm trục bánh xe sau là 40 cm.

Cột điện số 115 làm vật chuẩn của hiện trường, tâm trục bánh xe trước bên phải xe ô tô cách cột điện là 14m40, tâm trục bánh xe sau xe mô tô cách cột điện là 32cm.

Căn cứ biên bản khám nghiệm phương tiện lập ngày 21/11/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh kết quả qua khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 93C – 06043:

Dàn ốp nhựa cản hông phía trước bên phải có dấu hiệu trầy xước 01mm x 15cm từ trước ra sau.

Cản hông kim loại có dấu vết lau chùi sáng từ trước ra sau (05 x 20) cm, (05 x 30)cm

Xe mô tô biển số 93P1 - 82838:

Yếm chắn gió phía trước bên trái có 02 dấu vết trầy xước (13 x 18)cm; ốp mũ bên trái có dấu trầy xước 0,35mm x 11cm, 01mm x 0,4cm; góc đèn chiếu sáng bên trái có dấu hiệu trầy xước (03 x 0,5)cm; gương chiếu hậu bên trái bể, phần còn lại mặt sau gương trầy xước (03 x 08)cm; phanh tay trái bên trầy xước; tay cầm lái bên trái trầy xước; gác chân bên trái trầy xước (09 x 17)cm; ốp mũ bên hông trái thân xe trầy xước (08 x 14)cm; cản sau bên trái trầy xước 08mm x 04cm; ốp mũ bảo vệ bộ phận lọc khí bên trái bị trầy xước (05 x 16)cm; chân chống đứng bên trái trầy xước (01 x 09)cm (BL: 01 – 06).

Căn cứ vào biên bản kết luận định giá tài sản số: 04/01/BBKL.ĐGTS ngày 05/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Lộc Ninh thì: 01 chiếc ô tô biển số: 93C – 06043 bị hư hỏng trị giá là 200.000 đồng; 01 xe mô tô biển số: 93P1 - 82838 bị hư hỏng trị giá là 679.000 đồng (BL 14).

Căn cứ vào kết luận giám định số: 348/2016/GDPY ngày 22/11/2016 của bác sỹ pháp y Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận nguyên nhân tử vong của chị Ngô Thị Kim Th bị ngoại lực tác động gây đa chấn thương, gãy xương, chấn thương ngực, bụng nặng dẫn đến tử vong (BL: 11 - 12).

Căn cứ Công văn số: 26/SGTVT-PTVT ngày 11/01/2017 của Sở giao thông vận tải Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc xác định hạng GPLX để điều khiển phương tiện 93C – 06043 thì Nguyễn Đức V sử dụng giấy phép lái xe hạng B2 không đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 93C – 06043.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Nguyễn Đức V: 01 chiếc ô tô biển số: 93C – 06043; 01 giấy phép lái xe số: 790121016951; 01 giấy đăng ký xe số: 005263 phô tô cầm cổ ngân hàng; Giấy chứng nhận kiểm định số: 4694305; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số: 50192968; 01 chứng minh nhân dân.

Thu giữ của chị Ngô Thị Kim Th: 01 xe mô tô biển số: 93P1 – 82838 (BL: 57).

Đối với 01 chiếc ô tô biển số: 93C – 06043, Giấy chứng nhận kiểm định số: 4694305, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số: 50192968

của bà Lê Thị Nh; 01 xe mô tô biển số: 93P1 – 82838 của Ngô Thị Kim Th; 01 chứng minh nhân dân của Nguyễn Đức V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nhân, bà Ngô Thị Ngọc Nh và V là chủ sở hữu hợp pháp.

Bà Lê Thị Nh và gia đình bị can Nguyễn Đức V đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Ngô Thị Kim Th số tiền: 160.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Giá trị thiệt hại của 01 chiếc ô tô biển số: 93C – 06043 bị hư hỏng có trị giá là 200.000 đồng nhưng bà Lê Thị Nh không yêu cầu bị can Nguyễn Đức V bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại bản cáo trạng số: 57/CTr-VKS ngày 23/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo **Nguyễn Đức V** về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đức V** 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị can Nguyễn Đức V 01 giấy phép lái xe số: 790121016951.

Trả lại cho bà Lê Thị Nh 01 bản sao giấy đăng ký xe số: 005263

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy

ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 17 giờ ngày 19/11/2016, tại Kp. Ninh Thái, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Đức V điều khiển xe ô tô biển số: 93C – 06043 có hành vi lấn làn đường để vượt bên phải đã va chạm với xe mô tô biển số: 93P1 – 82838 do chị Ngô Thị Kim Th đang điều khiển cùng chiều gây tai nạn, hậu quả chị Th tử vong. Căn cứ vào kết luận giám định số: 348/2016/GDPY ngày 22/11/2016 của bác sỹ pháp y Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận nguyên nhân tử vong của chị Ngô Thị Kim Th bị ngoại lực tác động gây đa chấn thương, gãy xương, chấn thương ngực, bụng nặng dẫn đến tử vong. Bản thân bị cáo là tài xế lái xe ô tô bị cáo biết được rằng khi vượt thì chỉ được vượt bên trái, nhưng vì cầu thả bị cáo vẫn cho xe ô tô lấn đường để vượt phía bên phải. Hành vi lái xe cầu thả của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, hậu quả dẫn đến chết người.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo là người đã trưởng thành, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được pháp luật, biết rõ hành vi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng mà không lường trước được nhưng do cầu thả, chủ quan nên bị cáo đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả chết người.

Căn cứ Công văn số: 26/SGTVT-PTVT ngày 11/01/2017 của Sở giao thông vận tải Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc xác định hạng GPLX để điều khiển phương tiện 93C – 06043 thì Ông Nguyễn Đức Văn Văn sử dụng giấy phép lái xe hạng B2 không đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 93C – 06043.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” được quy định tại khoản 2 Điều 202 BLHS. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và bà Lê Thị Nh – là chủ chiếc xe ô tô gây tai nạn đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại tổng số tiền 160.000.000đồng để khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. cho bị cáo được hưởng án treo và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là bộ đội xuất ngũ, là lao động duy nhất trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; cha bị cáo là người có công với cách mạng và bị tàn tật; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, nghị cần áp dụng Điều 60 BLHS theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa những người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan là bà Lê Thị Nh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền sửa chữa chiếc xe ô tô, và không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền mà bà Nh đã bỏ ra để bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về tang vật vụ án:*

Đối với 01 giấy phép lái xe số: 790121016951 là giấy tờ hợp pháp của bị cáo V nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức V.

01 Bản sao giấy đăng ký xe số: 005263 là chứng cứ giải quyết vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án

** Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức V** phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

1) Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đức V** 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2/ *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra.

3/ *Về tang vật vụ án:* Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức V 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Đức V.

Lưu hồ sơ vụ án 01 Bản sao giấy đăng ký xe số: 005263

Tất cả số tang vật trên hiện kèm theo hồ sơ vụ án.

4/ *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người bị hại
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

